

KẾ HOẠCH GD CHỦ ĐỀ 4: BÉ THÍCH LÀM NGHỀ GÌ

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 24/11 đến 19/12/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	- Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm: Hô hấp, tay, chân, bụng	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, sau, trên đầu); - Lưng, bụng: nghiêng người sang 2 bên - Chân: Nhún chân	- Hoạt động học + Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, sau, trên đầu); + Lưng, bụng: nghiêng người sang 2 bên + Chân: Nhún chân	
3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm)	- Hoạt động học + Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm) + Trò chơi: Cáo và thỏ	
4	Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Hoạt động học + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + Trò chơi: Chạy tiếp cờ	
5	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động	- Tung bóng lên cao và bắt	- Hoạt động học + Tung bóng lên cao và bắt + Trò chơi: Ném bóng vào rổ	
6	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập	- Bò chui qua cổng	- Hoạt động học + Bò chui qua cổng + Trò chơi: Kéo co	
7	Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay: Gập, đan các ngón tay vào nhau.	- Gập, đan các ngón tay vào nhau.	- Hoạt động chơi + Nặn hình các sản phẩm của các nghề	

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

15	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Tập luyện 1 số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản . - Nhận biết trang phục theo thời tiết	- Hoạt động học + Trò chuyện nghề chăm sóc sức khỏe + Tập luyện thói quen giữ gìn vệ sinh: rửa tay, mặc áo ấm khi trời rét, đi tất. + Trò chuyện biểu hiện khi ốm đau. - Hoạt động chơi: + Góc học tập: Nhận biết trang phục theo thời tiết - Hoạt động chơi + Kỹ năng: đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày + Đội mũ khi đi dạo chơi, thăm quan - HĐ vệ sinh cá nhân: Thực hiện đi vệ sinh đúng nơi quy định, phân biệt theo quy định nhà vệ sinh nam, nữ	
----	--	--	---	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

28	- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	- Chơi các trò chơi - Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp - Tô màu trang phục, sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ của một số nghề	- Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Chơi xây dựng: Xây nhà của bé, xây vườn rau, xây khu chăn nuôi gia đình, Lắp ghép chuồng chăn nuôi. + Góc âm nhạc: hát các bài hát về các nghề. + Góc tạo hình: Làm đồ	
----	--	--	---	--

			dùng nghề sản xuất, xây dựng, nghề nông, nghề mộc từ nguyên vật liệu phế thải + Góc TN: Chăm sóc cây, lau lá, nhổ cỏ...	
b) Khám phá xã hội				
35	- Trẻ biết kể tên công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề nông, nghề xây dựng, nghề truyền thống của địa phương: Nghề thổ cẩm, đan lát; Nghề bộ đội	- Hoạt động học: + Trò chuyện về dụng cụ, sản phẩm nghề nông + Trò chuyện về nghề xây dựng + Trò chuyện nghề truyền thống địa phương: thổ cẩm, đan lát + Trò chuyện về chú bộ đội - Hoạt động chơi: + Lấy cái gì? + Nói nhanh tên nghề + Dệt vải + Nghề nào đồ ấy	
c) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
38	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi bao nhiêu, số mấy	- Luyện đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học: + củng cố nhóm có số lượng 4, nhận biết số 4, số thứ tự trong phạm vi 4 + Trò chuyện về địa chỉ nhà, thôn bản - Hoạt động chơi: + Góc thư viện: Phân nhóm đồ dùng theo số lượng 4 + In số nhà, số đội bản + So sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 4, nói kết quả.	
39	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4			
40	- Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số số nhà, số đội bản			
41	- Trẻ biết sử dụng số 4 để chỉ số lượng, số	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong		

	thứ tự.	phạm vi 4.		
42	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói kết quả bằng các từ nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau;		
43	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 đếm và nói kết quả;	- Hoạt động học: + <i>Tách, gộp một nhóm đối tượng 4 thành 2 nhóm</i> - Hoạt động chơi: + Tách gộp theo ý thích đối với các nhóm đối tượng khác nhau	
44	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách được một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm nhỏ hơn bằng các cách khác nhau.		
45	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	- Hoạt động học: + <i>So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc AA-BB.</i> - Hoạt động chơi: Góc khoa học: so sánh các đồ dùng và sắp xếp theo quy tắc	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
52	- Trẻ hiểu được một số từ khái quát: đồ gỗ, đồ nhựa	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm sản phẩm của nghề	- Hoạt động học: Trò chuyện hiểu các từ khái quát: Cây lúa, cây ngô; Khăn piêu, cái bung; Ngôi nhà, con đường; Ba lô, khẩu súng.	

53	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề nghề nghiệp - Nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề nghề nghiệp	- Hoạt động học: + <i>Truyện: Chiếc áo sành nỡ hoa.</i>	
59	- Trẻ đọc thuộc các bài thơ, đồng dao	- Đọc thơ, đồng dao	- Hoạt động học: + <i>Thơ “Bé Làm bao nhiêu nghề</i> Nghe hiểu từ: Thợ nề, thợ mỏ, cô nuôi + <i>Thơ “Đi bừa</i> Nghe hiểu từ: Sớm trưa, tối, đi bừa + <i>Thơ Chú bộ đội hành quân trong mưa</i> Nghe hiểu từ: Long lanh, dồn dập + Đọc đồng dao: Rềnh rềnh rành rành	
67	- Trẻ biết sử dụng một số kí hiệu để “viết”: tên, thiệp chúc mừng...	- Làm quen và nhận dạng 1 chữ cái - Tập tô, tập đồ, làm quen 1 số nét cơ bản - Làm quen cách viết tiếng việt: Hướng viết các nét chữ	- Hoạt động chơi: + Góc học tập: Chơi làm quen và nhận dạng chữ cái a + Tập tô, tập đồ, làm quen 1 số nét cơ bản + Tô màu chữ cái a	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
80	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác. - Quan tâm, giúp đỡ bạn - Mọi trẻ đều có thể thực hiện cùng nhau với	Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Góc âm nhạc: hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp	
82	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	Bảo vệ chăm sóc con vật, cây cối	- Hoạt động chơi: + Trải nghiệm làm đất, trồng cây, bắt sâu, lau lá	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

86	- Trẻ vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của cây, hoa quả trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	- Hoạt động chơi: + Trải nghiệm thiên nhiên, thay đổi thời tiết, chăm sóc cây xanh	
87	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật về màu sắc, hình dáng của các tác phẩm tạo hình.			
88	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Hoạt động học: + <i>Nghe hát: Ngày mùa vui, Lý cây bông</i> , Cháu hát về đảo xa Hoạt động chơi: + Vòng tròn tiết tấu + Bước nhảy vui nhộn + Vũ điệu hóa đá	
89	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt	- Hoạt động học: + <i>Hát: Cháu yêu cô thợ dệt</i> - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp	
90	- Trẻ múa, vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm bài hát.	- VĐ nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Cháu yêu cô chú công nhân, Chú bộ đội	- Hoạt động học: + <i>VTTC: Cháu yêu cô chú công nhân</i> + <i>Múa: Chú bộ đội</i>	

93	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các đồ chơi	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu, vỏ hộp, đồ chơi để xếp, ghép hình tạo ra sản phẩm theo ý thích.	- Hoạt động chơi: + Làm đồ dùng nghề từ nguyên vật liệu tái chế + Chơi góc tạo hình: Tô màu, dán, in hình sản phẩm các nghề.	
96	- Trẻ biết cắt và dán thành sản phẩm các con vật có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: + <i>Nặn sản phẩm nghề nông</i> + <i>Cắt dán đồ dùng nghề truyền thống địa phương</i>	
97	- Trẻ biết phối kết hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		- Hoạt động chơi: + Chơi góc tạo hình : vẽ, cắt dán đồ dùng sản phẩm các nghề	

MỞ CHỦ ĐỀ

1. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về các nghề.
- Tranh ảnh và đồ chơi về sản phẩm của các nghề: Sản phẩm của: nghề nông, nghề may, nghề dệt thổ cẩm, đan lát...
- Thẻ chữ cái, chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề nghề.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề

2. Tiến hành

- Cho trẻ xem tranh, ảnh về một số nghề trong xã hội: Công an, bộ đội, y tế, thợ may, thợ làm đầu, công nhân, nông dân...
- Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về công việc, trang phục, đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm, ý nghĩa của các nghề trong xã hội.
- Thông báo triển khai chủ đề: Bé thích làm nghề gì
- Trang trí một số tranh ảnh và chuẩn bị 1 số đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề vào các góc để thu hút sự chú ý của trẻ vào chủ đề.